

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH THỪA THIÊN HUẾ

Số: 2120/QĐ-UBND

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Thừa Thiên Huế, ngày 26 tháng 8 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt điều chỉnh (cục bộ) Quy hoạch chi tiết xây dựng
(tỷ lệ 1/2000) Khu vực Thủy Xuân, thành phố Huế

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và
Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Quy hoạch đô thị ngày 17 tháng 6 năm 2009;

Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của 37 Luật có liên quan đến
quy hoạch ngày 20 tháng 11 năm 2018;

Căn cứ Nghị định số 37/2010/NĐ-CP ngày 17 tháng 4 năm 2010 của
Chính phủ về lập, thẩm định, phê duyệt và quản lý quy hoạch đô thị;

Căn cứ Nghị định số 72/2019/NĐ-CP ngày 30 tháng 8 năm 2019 của
Chính phủ về việc Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 37/2010/NĐ-
CP ngày 07 tháng 4 năm 2010 về lập, thẩm định, phê duyệt và quản lý quy
hoạch đô thị và Nghị định số 44/2015/NĐ-CP ngày 06 tháng 5 năm 2015 quy
định chi tiết một số nội dung về quy hoạch xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 12/2016/TT-BXD ngày 29 tháng 6 năm 2016 của Bộ
Xây dựng về việc quy định về hồ sơ của nhiệm vụ và đồ án quy hoạch xây dựng
vùng, quy hoạch đô thị và quy hoạch xây dựng khu chức năng đặc thù;

Căn cứ Quyết định số 63/2016/QĐ-UBND ngày 21 tháng 9 năm 2016 của
UBND tỉnh Thừa Thiên Huế về việc ban hành quy định phân công, phân cấp và
ủy quyền công tác quản lý Quy hoạch - Kiến trúc xây dựng trên địa bàn tỉnh
Thừa Thiên Huế;

Căn cứ Quyết định số 712/QĐ-UBND ngày 08 tháng 4 năm 2016 của
UBND tỉnh Thừa Thiên Huế về việc phê duyệt Quy hoạch chi tiết xây dựng (tỷ lệ
1/2000) Khu vực Thủy Xuân, thành phố Huế;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Xây dựng tại Công văn số 3431/SXD-
QHKT ngày 09 tháng 6 năm 2021.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt điều chỉnh (cục bộ) Quy hoạch chi tiết xây dựng (tỷ lệ
1/2000) Khu vực Thủy Xuân, thành phố Huế đối với khu đất có ký hiệu TCN
3.2 với những nội dung như sau (đính kèm bản vẽ điều chỉnh quy hoạch):

1. Ranh giới khu đất điều chỉnh quy hoạch:

- Phía Tây Bắc giáp đất ở hiện trạng;
- Phía Đông Bắc giáp đường quy hoạch 19,5m;
- Phía Đông Nam giáp đường quy hoạch 44m;
- Phía Tây Nam giáp đường quy hoạch 16,5m;

2. Quy mô điều chỉnh: khoảng 24.071m².

3. Nội dung điều chỉnh quy hoạch:

a) Điều chỉnh chức năng sử dụng đất:

- Điều chỉnh một phần đất có diện tích khoảng 4.071m² thuộc phạm vi quy hoạch mở đường giao thông (lộ giới 16,5m) từ đất giao thông thành đất ở hiện trạng;

- Điều chỉnh toàn bộ khu đất có ký hiệu TCN3.2 từ đất công trình sự nghiệp (đất trường chuyên nghiệp) thành đất công trình sự nghiệp có ký hiệu SN, diện tích khoảng 20.000m².

Bảng cơ cấu sử dụng đất sau khi điều chỉnh:

Stt	Hạng mục	Ký hiệu	Diện tích (m ²)	
			Theo QH đã phê duyệt	Điều chỉnh cục bộ
1	Đất công trình sự nghiệp (đất trường chuyên nghiệp)	TCN3.2	20.000	-
2	Đất công trình sự nghiệp	SN	-	20.000
3	Đường giao thông (đường quy hoạch 16,5m)	GT	4.071	-
4	Đất ở hiện trạng	OH	-	4.071
	TỔNG		24.071	24.071

b) Về quy định các chỉ tiêu quy hoạch, xây dựng:

- Đất công trình sự nghiệp:
 - + Chiều cao xây dựng: Điều chỉnh từ ≤5 tầng thành ≤6 tầng;
 - + Mật độ xây dựng thuần (net-to): Giữ nguyên ≤40%;
 - + Chỉ giới xây dựng: lùi ≥ 6m so với các đường quy hoạch; Lùi ≥ 3m so với khu vực dân cư hiện trạng.
 - + Các yêu cầu về hạ tầng kỹ thuật trong khu đất: Hệ thống đường giao thông nội bộ, thoát nước, cấp điện, điện chiếu sáng, vệ sinh môi trường theo quy hoạch được duyệt; đảm bảo bố trí chỗ đỗ xe phù hợp với chức năng sử dụng đất.

- Đất ở hiện trạng:

Thực hiện theo quy định đã được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 713/QĐ-UBND ngày 08 tháng 4 năm 2016 của UBND tỉnh Thừa Thiên Huế về việc ban hành Quy định quản lý xây dựng theo đồ án Quy hoạch chi tiết xây dựng (tỷ lệ 1/2000) khu vực Thủy Xuân, thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế.

Điều 2. Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký. Các nội dung khác tại Quyết định số 712/QĐ-UBND ngày 08 tháng 4 năm 2016 của UBND tỉnh Thừa Thiên Huế không trái với Quyết định này vẫn giữ nguyên.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các Sở: Xây dựng, Tài nguyên và Môi trường, Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Giao thông Vận tải; Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Huế và Thủ trưởng các cơ quan liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- CT và các PCT UBND tỉnh;
- VP: CVP và các PCVP;
- Lưu: VT, QHXT.

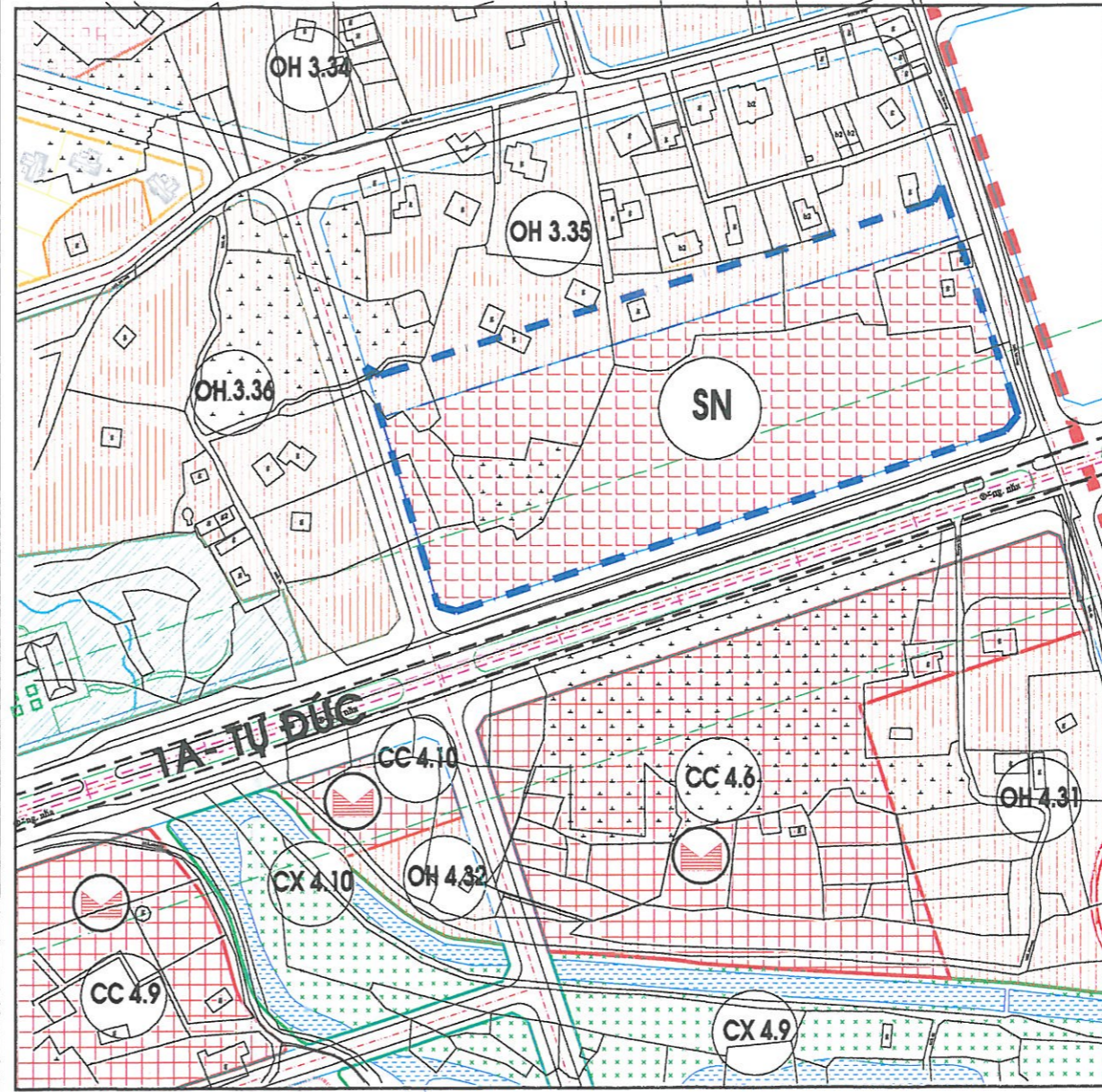
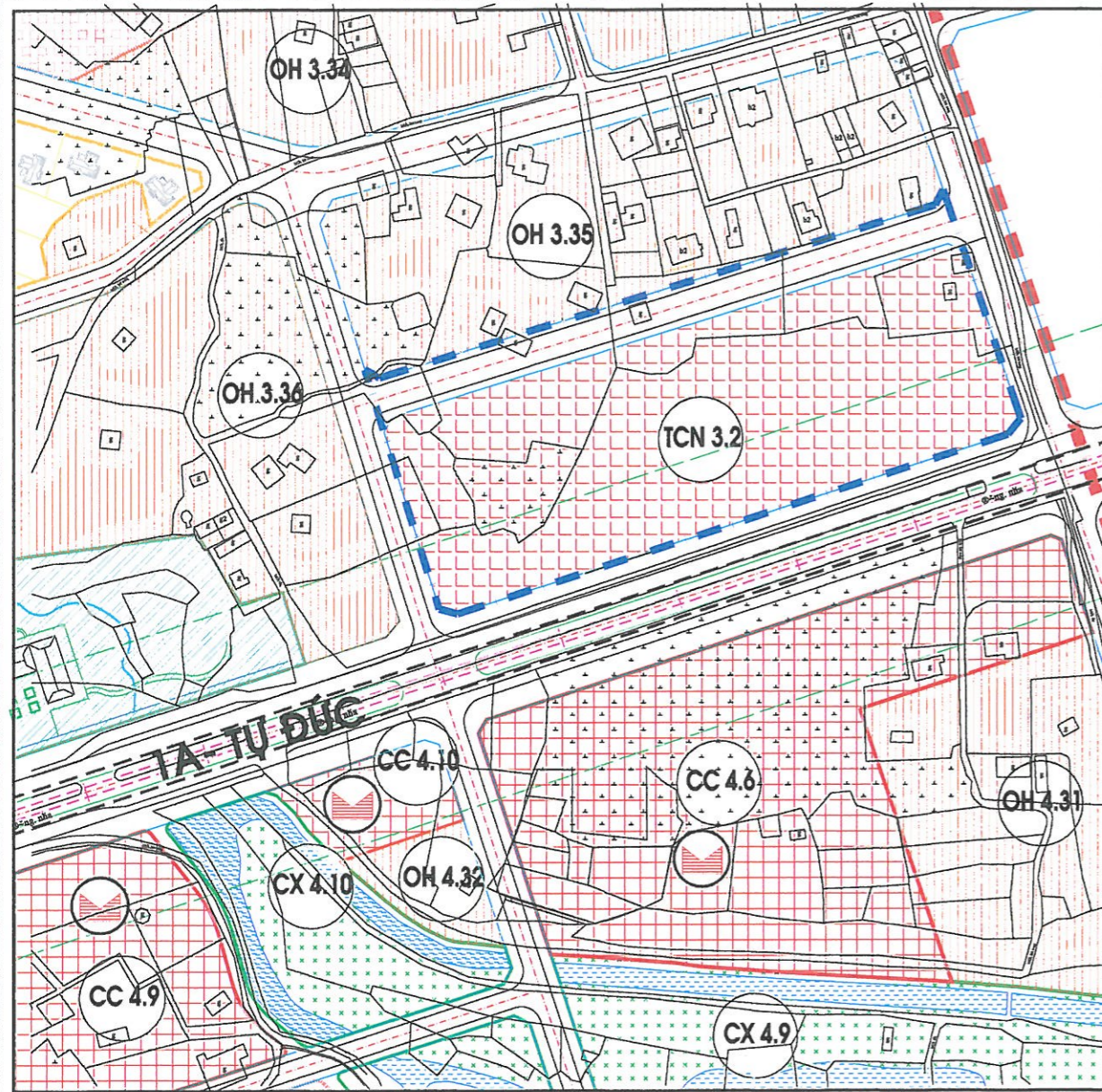
TM.ỦY BAN NHÂN DÂN
KT.CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



[Handwritten signature]
Hoàng Hải Minh

ĐIỀU CHỈNH (CỤC BỘ) QUY HOẠCH CHI TIẾT KHU VỰC PHƯỜNG THỦY XUÂN, THÀNH PHỐ HUẾ

(Kèm theo Quyết định số 2120 /QĐ-UBND ngày 26 / 8 /2021 của UBND tỉnh Thừa Thiên Huế)



KÝ HIỆU

- RANH GIỚI ĐIỀU CHỈNH QUY HOẠCH
- ĐẤT TÔN GIÁO, TÍN NGƯỠNG
- ĐẤT CÔNG TRÌNH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ
- ĐẤT CÔNG TRÌNH SỰ NGHIỆP (ĐẤT TRƯỜNG CHUYÊN NGHIỆP)
- ĐẤT CÔNG TRÌNH SỰ NGHIỆP
- ĐẤT Ở HIỆN TRẠNG
- ĐẤT MẶT NƯỚC
- ĐẤT CÂY XANH

CƠ QUAN PHÊ DUYỆT
ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THỪA THIÊN HUẾ

K.T. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Hoàng Hải Minh

CƠ QUAN THẨM ĐỊNH
SỞ XÂY DỰNG TỈNH THỪA THIÊN HUẾ
Kèm theo Văn bản số 2546 /SXĐ-QHKT ngày tháng năm 2021
15 / 7

PHÓ GIÁM ĐỐC
Lê Xuân Hồng

CƠ QUAN LẬP BẢN VẼ
ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HUẾ
Kèm theo Văn bản số 3131 /UBND-QH ngày 9 tháng 6 năm 2021

PHÓ CHỦ TỊCH
Nguyễn Việt Bằng

TÊN BẢN VẼ

BẢN VẼ QUY HOẠCH SỬ DỤNG ĐẤT

- PHẠM VI ĐIỀU CHỈNH
- ĐẤT GIAO THÔNG (ĐƯỜNG QUY HOẠCH 16,5M)
- ĐẤT CÔNG TRÌNH SỰ NGHIỆP (ĐẤT TRƯỜNG CHUYÊN NGHIỆP)

Bảng cơ cấu sử dụng đất

LOẠI ĐẤT	KÝ HIỆU	THEO QUY HOẠCH ĐƯỢC PHÊ DUYỆT	
		DIỆN TÍCH	TỶ LỆ (%)
ĐẤT GIAO THÔNG (ĐƯỜNG QUY HOẠCH 16,5M)	GT	4.071m ²	16,91%
ĐẤT TRƯỜNG CHUYÊN NGHIỆP (KÝ TÚC XÁ SINH VIÊN)	TCN3.2	20.000m ²	83,09%
TỔNG		24.071m ²	100%

BẢN VẼ QUY HOẠCH NĂM 2016

- PHẠM VI ĐIỀU CHỈNH
- ĐẤT CÔNG TRÌNH SỰ NGHIỆP
- ĐẤT Ở HIỆN TRẠNG

Bảng cơ cấu sử dụng đất

LOẠI ĐẤT	KÝ HIỆU	ĐỀ XUẤT ĐIỀU CHỈNH	
		DIỆN TÍCH	TỶ LỆ (%)
ĐẤT Ở HIỆN TRẠNG	OH	4.071m ²	16,91%
ĐẤT CÔNG TRÌNH SỰ NGHIỆP	SN	20.000m ²	83,09%
TỔNG		24.071m ²	100%

BẢN VẼ ĐIỀU CHỈNH QUY HOẠCH